

## THỰC TRẠNG NHU CẦU CẦN ĐƯỢC TRỢ GIÚP TÂM LÝ CỦA HỌC SINH KHIẾM THÍNH TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở TỈNH ĐỒNG NAI

*Võ Thị Lệ Hương<sup>1</sup>*

### TÓM TẮT

*Khó khăn tâm lý, nhu cầu được trợ giúp tâm lý của học sinh là một vấn đề được xã hội quan tâm rất nhiều trong những năm gần đây. Có rất nhiều nghiên cứu về nhu cầu trợ giúp tâm lý của học sinh và sinh viên. Tuy nhiên có rất ít nghiên cứu về lĩnh vực này đối với học sinh khiếm thính. Để phân tích làm rõ khoảng trống này chúng tôi tiến hành nghiên cứu thực trạng nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai. Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn khách thể nghiên cứu có nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý ở mỗi lĩnh vực khác nhau với các mức độ khác nhau. Trên cơ sở phân tích thực trạng bài viết đưa ra kiến nghị về việc xây dựng mô hình trợ giúp tâm lý trong trường học đối với học sinh khiếm thính để các em kịp thời giải tỏa khó khăn tâm lý, góp phần nâng cao kết quả học tập và giúp các em tự tin hòa nhập tốt hơn.*

**Từ khóa:** *Nhu cầu, trợ giúp tâm lý, học sinh khiếm thính, trung học cơ sở, trung học phổ thông*

### 1. Đặt vấn đề

Từ xưa đến nay học tập luôn là nhiệm vụ vô cùng quan trọng đối với người học. Việc học đem lại kiến thức, niềm vui, hạnh phúc nhưng mang lại cho người học khá nhiều khó khăn, áp lực. Với học sinh bình thường trong quá trình học tập cũng đã gặp nhiều thách thức gây nên những khó khăn về tâm lý. Đối với học sinh khuyết tật nói chung và học sinh khiếm thính nói riêng thì việc gặp phải những khó khăn tâm lý trong quá trình học tập là không thể tránh khỏi. Học sinh khiếm thính là những học sinh bị phá hủy cơ quan thính giác ở các mức độ khác nhau. Khi cơ quan phân tích thính giác bị phá hủy, học sinh khiếm thính không có khả năng tri giác thế giới âm thanh của môi trường xung quanh, đặc biệt ngôn ngữ âm thanh, không bắt chước và tự hình thành tiếng nói. Do không nghe được nên không nói được ( câm). Như vậy, đối với học sinh khiếm thính mà thính giác ở mức nặng (điếc ở mức 3 trở lên)

thì hậu quả dẫn đến là câm, gây rất nhiều khó khăn trong quá trình học tập.

Với đối tượng là học sinh khiếm thính, tác giả đã nghiên cứu về khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của học sinh khiếm thính bậc Trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) [1]. Nghiên cứu cho thấy, rất nhiều học sinh khiếm thính bậc THCS và THPT gặp những khó khăn tâm lý trong quá trình học tập. Tuy nhiên, nhà trường chưa có nhiều hoạt động chuyên môn nhằm trợ giúp tâm lý giúp học sinh vượt qua khó khăn. Tiếp nối nghiên cứu trên, tác giả lựa chọn đề tài: “Thực trạng nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai”. Việc tìm hiểu nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính là việc làm rất cần thiết. Trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá được nhu cầu để từ đó đề xuất mô hình, những hoạt động trợ giúp hợp lý, giúp học sinh khiếm thính cải thiện đời sống tinh

<sup>1</sup>Trường Đại học Đồng Nai  
Email: volehuong1991@gmail.com

thần, nâng cao chất lượng học tập và cuộc sống.

## 2. Một số khái niệm

### 2.1. Khó khăn tâm lý

Khó khăn tâm lý có thể được hiểu là những trở ngại làm cản trở hoạt động của con người và làm giảm hiệu quả của hoạt động.

Theo tác giả Cao Xuân Liễu: “Khó khăn tâm lý là tổ hợp các thuộc tính, các trạng thái, các đặc điểm nhân cách không phù hợp với đối tượng hoạt động làm cho quá trình hoạt động gặp khó khăn, làm cho chủ thể không phát huy được khả năng của mình, dẫn đến kết quả hoạt động bị hạn chế” [2, tr. 9].

Theo tác giả Vũ Ngọc Hà: “Khó khăn tâm lý là sự thiếu hụt phẩm chất tâm lý của cá nhân thể hiện ở chỗ cá nhân có những phẩm chất tâm lý cần thiết cho hoạt động nhưng những phẩm chất tâm lý này chưa phù hợp với các mức độ của phẩm chất tâm lý, chưa đáp ứng được yêu cầu của hoạt động” [3, tr 5].

Theo tác giả Nguyễn Thị Thiên Kim: “Khó khăn tâm lý là những nét tâm lý cá nhân, nảy sinh trong quá trình hoạt động của chủ thể, gây trở ngại, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình và hiệu quả hoạt động của chủ thể” [4, tr 21].

Xuất phát từ những quan điểm trên, khó khăn tâm lý trong đề tài này được hiểu như sau: *Khó khăn tâm lý là toàn bộ những hiện tượng tâm lý cá nhân nảy sinh trong quá trình hoạt động của chủ thể gây cản trở, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình và hiệu quả hoạt động của chủ thể.*

Trong bài nghiên cứu này, chúng tôi khảo sát về mức độ gặp khó khăn tâm lý và nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở lĩnh vực học tập, hướng nghiệp, các mối quan hệ và nội tâm.

### 2.2. Nhu cầu

Có rất nhiều các quan điểm khác nhau về nhu cầu. Trên cơ sở tìm hiểu, phân tích các khái niệm khác nhau về nhu cầu và trong khuôn khổ của đề tài chúng tôi sử dụng định nghĩa về nhu cầu của Vũ Dũng: “Nhu cầu là những đòi hỏi tất yếu, để cá nhân tồn tại và phát triển trong những điều kiện nhất định” [5, tr 568].

### 2.3. Trợ giúp tâm lý

Trợ giúp tâm lý cho học sinh trong bối cảnh trường học có vai trò trung tâm là trợ giúp tâm lý cho học sinh, ngoài ra còn cho Ban Giám hiệu, giáo viên và cho cha mẹ học sinh. Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng khái niệm trợ giúp tâm lý học đường của Nguyễn Thị Minh Hằng: “Trợ giúp tâm lý học đường là một hệ thống ứng dụng các tri thức tâm lý học vào thực tiễn nhằm tạo ra các điều kiện thuận lợi, tối đa giúp cho học sinh có thể tự quyết định hay giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống học đường của mình theo hướng tích cực để phát triển nhân cách toàn diện” [6, tr 27].

### 2.4. Nhu cầu trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông

Từ khái niệm khó khăn tâm lý, nhu cầu, trợ giúp tâm lý, chúng tôi cho rằng: *Nhu cầu trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT là những mong muốn của các em học sinh khiếm thính THCS và THPT được tiếp cận với hoạt động trợ giúp tâm lý, giải tỏa cảm xúc, tư vấn, trợ giúp các vấn đề liên quan đến trường học để đảm bảo sự tồn tại, phát triển toàn diện nhân cách.*

## 3. Nội dung nghiên cứu

### 3.1. Khách thể và công cụ nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu là 122 học sinh khiếm thính THCS và THPT đang

theo học từ lớp 6 đến lớp 12 tại: Trung tâm Nghiên cứu và thúc đẩy văn hóa Diệc – Trường Đại học Đồng Nai và Trung tâm Bảo trợ và dạy nghề cho trẻ khuyết tật tỉnh Đồng Nai. Vì số lượng học sinh khiếm thính ở mỗi lớp tại các trường chỉ dao động trong khoảng 7-10 em cho nên chúng tôi đã khảo sát toàn bộ học sinh khiếm thính THCS và THPT của cả hai trung tâm để đảm bảo số lượng mẫu.

### 3.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích mô tả cắt ngang tại một thời điểm với các phương pháp cụ thể sau:

- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi. Đây là phương pháp chính của nghiên cứu.

Dựa trên nghiên cứu lý luận, nhóm nghiên cứu đã xây dựng bảng khảo sát với các nội dung như sau:

(1) Thang đo khó khăn tâm lý gồm 6 mục về mức độ khó khăn tâm lý trong

các khía cạnh đời sống tinh thần và học tập của học sinh bao gồm 5 mức trả lời tương ứng các mức điểm: 1. Không bao giờ; 2. Hiếm khi; 3. thỉnh thoảng; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên.

(2) Thang đo mức độ giải quyết các khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính với 5 mức trả lời với các mức điểm: 1. Chưa giải quyết được; 2. Giải quyết được nhưng vẫn chưa thỏa đáng; 3. Đã giải quyết nhưng kết quả bình thường; 4. Giải quyết được, kết quả khá; 5. Giải quyết tốt.

(3) Thang đo nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý bao gồm 5 mức trả lời với các mức điểm như sau: 1. Không mong muốn; 2. Chưa mong muốn; 3. Khá mong muốn; 4. Mong muốn; 5. Rất mong muốn.

Các giá trị đo lường trong nghiên cứu này được quy ước theo bảng 1.

**Bảng 1:** Quy ước xử lý thông tin

Điểm quy ước	Điểm TB (Định khoảng)	Mức độ gặp khó khăn tâm lý	Mức độ giải quyết khó khăn tâm lý	Nhu cầu về nội dung trợ giúp tâm lý	Nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý	Nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý
1	Dưới 1,5	Không bao giờ	Chưa giải quyết được	Không mong muốn	Không mong muốn	Không mong muốn
2	Từ 1,5 đến 2,49	Hiếm khi	Giải quyết được nhưng chưa thỏa đáng	Chưa mong muốn	Chưa mong muốn	Chưa mong muốn
3	Từ 2,5 đến 3,49	Thỉnh thoảng	Đã giải quyết được nhưng kết quả bình thường	Khá mong muốn	Khá mong muốn	Khá mong muốn
4	Từ 3,5 đến 4,49	Thường xuyên	Giải quyết được kết quả khá	Mong muốn	Mong muốn	Mong muốn
5	Trên 4,5	Rất thường xuyên	Giải quyết tốt	Rất mong muốn	Rất mong muốn	Rất mong muốn

Độ tin cậy của bảng hỏi là Cronbach' alpha = 0,801, độ tin cậy của các thang đo đảm bảo tính khoa học, khách quan với các số liệu thống kê.

- Phương pháp quan sát và phỏng vấn. Đây là các phương pháp bổ trợ.

Phương pháp quan sát được thực hiện thông qua hình thức dự giờ ngẫu nhiên 3 lớp ở Trung tâm Nghiên cứu thúc đẩy văn hóa Diết và 3 lớp ở Trung tâm Bảo trợ và dạy nghề cho trẻ khuyết tật tỉnh Đồng Nai. Đồng thời tham quan ký túc xá của cả hai trung tâm để tìm hiểu thực trạng khó khăn tâm lý, nhu cầu cần được trợ giúp khó khăn tâm lý, cách thức giải quyết khó khăn của các em học sinh khiếm thính THCS và THPT.

Phương pháp phỏng vấn được thực hiện theo hình thức phỏng vấn sâu cá nhân học sinh và giáo viên. Tiến hành phỏng vấn với 16 học sinh, 6 thầy cô và 2 lãnh đạo của hai trung tâm nhằm bổ sung cứ liệu. Nội dung phỏng vấn như

manh việc tìm hiểu thực trạng cách thức các em học sinh khiếm thính giải quyết khó khăn tâm lý cũng như nhu cầu cần được trợ giúp các khó khăn tâm lý trong từng khía cạnh cụ thể và các biện pháp cần được trợ giúp nhằm khắc phục những khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai.

- Phương pháp thống kê mô tả.

Nghiên cứu sử dụng phân tích tỷ lệ phần trăm (%), điểm trung bình, độ lệch chuẩn để phân tích mô tả thực trạng nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT.

### 3.3. Kết quả nghiên cứu

3.3.1. Những khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai

Những khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai được thể hiện cụ thể ở kết quả khảo sát ở bảng 2.

**Bảng 2:** Những khó khăn tâm lý của học sinh khiếm THCS và THPT tỉnh Đồng Nai

STT	Những khó khăn tâm lý của học sinh khiếm THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai	ĐTB	ĐLTC	Mức độ	Thứ bậc
1	Trong học tập	<b>3,56</b>	0,39	Thường xuyên	<b>3</b>
2	Trong định hướng nghề nghiệp	<b>3,79</b>	0,55	Thường xuyên	<b>2</b>
3	Trong các mối quan hệ với giáo viên	3,41	0,55	Thỉnh thoảng	5
4	Trong mối quan hệ với bạn bè	3,36	0,57	Thỉnh thoảng	6
5	Trong mối quan hệ với bố mẹ	3,42	0,47	Thỉnh thoảng	4
6	Trong mối quan hệ với người nghe	<b>4,37</b>	0,45	Rất thường xuyên	<b>1</b>
7	Trong nội tâm	<b>3,56</b>	0,50	Thường xuyên	<b>3</b>

Về tổng thể, phần lớn học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai đều gặp khó khăn ở các lĩnh vực ở mức độ thường xuyên.

Kết quả nghiên cứu ở bảng 2 cho thấy, lĩnh vực học sinh khiếm thính THCS và THPT gặp khó khăn nhất là trong mối quan hệ với người nghe bình thường ở mức độ rất thường xuyên (ĐTB = 4,37). Học sinh khiếm thính THCS và THPT thường xuyên gặp khó khăn xếp thứ hai là khó khăn trong các hoạt động liên quan đến định hướng nghề nghiệp (ĐTB = 3,79). Xếp thứ ba là các khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập và khó khăn nội tâm ở mức độ thường xuyên (ĐTB = 3,56).

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu ở bảng 2 cũng cho thấy rằng: học sinh khiếm thính THCS và THPT cũng thỉnh thoảng gặp khó khăn tâm lý trong mối quan hệ với bố mẹ, trong mối quan hệ với giáo viên và khó khăn trong mối quan hệ với bạn bè.

### *3.3.2. Thực trạng giải quyết khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai*

Tuy gặp phải khó khăn tâm lý ở mức độ thường xuyên như vậy nhưng thực trạng giải quyết khó khăn của học sinh khiếm thính lại có sự khác nhau. Việc lựa chọn cách thức ứng phó với những khó khăn tâm lý là vấn đề quan trọng và cần được quan tâm vì nó ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe tinh thần của học sinh khiếm thính THCS và THPT. Nếu lựa chọn được cách ứng

phó phù hợp và hiệu quả, các em sẽ vượt qua được những khó khăn tâm lý một cách nhanh chóng và có sức khỏe tinh thần khỏe mạnh. Ngược lại, nếu những khó khăn tâm lý ở mức độ thường xuyên nhưng lựa chọn cách ứng phó có hiệu quả kém, những khó khăn đó có thể bị dồn nén, gây ra những cảm xúc và hành vi tiêu cực, ảnh hưởng đến đời sống tinh thần, kết quả học tập và giao tiếp.

Phỏng vấn sâu học sinh và giáo viên biết được rằng khi gặp khó khăn tâm lý, các em học sinh khiếm thính chủ yếu là âm thầm chịu đựng, nhiều em tự tìm hiểu cách thức giải quyết thông qua các phương tiện truyền thông. Các em cho rằng việc nhờ cha mẹ, hoặc một người nào khác giúp đỡ mình là rất khó vì họ không biết ký hiệu. Hơn nữa, bản thân em cũng diễn đạt những khó khăn của mình một cách chưa rõ ràng khiến cho đối phương chưa hiểu được vấn đề. Các em cũng có tâm sự với thầy cô, bạn bè nhưng phần nhiều cũng còn e ngại. Thường thì các em sẽ tham gia các hoạt động yêu thích (xem phim, nghe nhạc, chơi game, facebook,...) để tạm quên đi khó khăn tâm lý của mình.

Để nghiên cứu thực trạng mức độ giải quyết khó khăn, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát với câu hỏi: “Các em đã giải quyết những khó khăn tâm lý ở mức độ như thế nào?” với các mức độ điểm khác nhau thể hiện mức độ giải quyết vấn đề khác nhau. Kết quả thu được ở bảng 3.

**Bảng 3:** *Mức độ giải quyết khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai*

STT	Mức độ giải quyết khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai	ĐTB	ĐLTC	Mức độ	Thứ bậc
1	Trong học tập	2,14	0,79	Giải quyết được nhưng kết quả chưa thỏa đáng	5
2	Trong định hướng nghề nghiệp	1,62	0,64	Giải quyết được nhưng kết quả chưa thỏa đáng	6
3	Trong các mối quan hệ với giáo viên	<b>2,62</b>	0,60	Giải quyết được, kết quả bình thường	<b>2</b>
4	Trong mối quan hệ với bạn bè	1,90	0,69	Giải quyết được nhưng kết quả chưa thỏa đáng	7
5	Trong mối quan hệ với bố mẹ	<b>2,28</b>	0,73	Giải quyết được nhưng kết quả chưa thỏa đáng	<b>3</b>
6	Trong mối quan hệ với người nghe	2,18	0,78	Giải quyết được nhưng kết quả chưa thỏa đáng	4
7	Trong nội tâm	<b>2,84</b>	0,72	Giải quyết được, kết quả bình thường	<b>1</b>

Bảng 3 cho thấy, nhìn chung học sinh khiếm THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai giải quyết được khó khăn tâm lý của mình nhưng kết quả chưa thỏa đáng. Khó khăn về nội tâm các em giải quyết được tốt nhất nhưng kết quả cũng chỉ ở mức bình thường (ĐTB = 2,84). Khó khăn trong các mối quan hệ với giáo viên và khó khăn trong mối quan hệ với bố mẹ các em cũng giải quyết ở mức độ bình thường.

Sở dĩ các mối quan hệ này có thể giải quyết được vì: *Thứ nhất*, khi gặp khó khăn tâm lý trong quá trình học tập, trước khi chia sẻ với người khác, chính

các em học sinh khiếm thính đã có nỗ lực tự mình giải quyết vấn đề của mình, sau đó là các em cũng có nhờ sự trợ giúp từ người khác. *Thứ hai*, giáo viên và cha mẹ là những người tiếp xúc hằng ngày với các em nên có phần thông cảm và trợ giúp các em. Tuy nhiên, kết quả cũng chưa tốt, cốt lõi vấn đề chưa được giải quyết. Còn các khó khăn khác, thường các em cố gắng giải quyết nhưng kết quả chưa thỏa đáng. Đặc biệt là các khó khăn liên quan đến mối quan hệ với bạn bè, hay định hướng nghề nghiệp hoặc khó khăn học tập.

Như vậy, học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai đa số giải quyết những vấn đề của bản thân với kết quả chưa thỏa đáng hoặc chỉ ở mức bình thường. Chưa có nhiều học sinh khiếm thính thực sự giải quyết khá hoặc tốt vấn đề khó khăn tâm lý của bản thân.

*3.3.3. Thực trạng nhu cầu về nội dung cần được trợ giúp tâm lý của của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai*

**Bảng 4:** *Thực trạng nhu cầu về nội dung cần được trợ giúp tâm lý của học sinh Khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai*

STT	Nhu cầu về nội dung trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai	ĐTB	ĐLTC	Mức độ	Thứ bậc
1	Trợ giúp về học tập	<b>3,95</b>	0,90	Mong muốn	<b>2</b>
2	Trợ giúp về định hướng nghề nghiệp	<b>4,09</b>	0,80	Mong muốn	<b>1</b>
3	Trợ giúp trong các mối quan hệ xã hội (bạn bè, giáo viên, bố mẹ, người nghe...)	3,62	0,87	Mong muốn	4
4	Trợ giúp rèn luyện kỹ năng mềm và phát triển năng lực	<b>3,90</b>	0,68	Mong muốn	<b>3</b>

Xét về tổng thể, nhu cầu của các em học sinh khiếm thính cần được trợ giúp về những nội dung: về định hướng nghề nghiệp, về học tập, về rèn luyện kỹ năng mềm phát triển năng lực và trợ giúp trong các mối quan hệ xã hội thuộc nhóm mong muốn cao. Cao nhất vẫn là mong muốn trợ giúp về định hướng nghề nghiệp rồi đến trợ giúp về học tập. Kết quả ở bảng 4 cho thấy, vấn đề về việc làm nói chung và trợ giúp nghề nghiệp nói riêng dành cho học sinh khiếm thính

Nội dung trợ giúp tâm lý là một mảng quan trọng khi nghiên cứu về khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính trung THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai. Chúng tôi tiến hành khảo sát các em học sinh về thực trạng nhu cầu nội dung trợ giúp tâm lý để trả lời cho câu hỏi: “Học sinh khiếm thính cần trợ giúp tâm lý ở những lĩnh vực nào?”, nhóm nghiên cứu thu được kết quả thể hiện ở bảng 4.

THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai sau khi ra trường đang là vấn đề nhận được sự quan tâm lớn của các em.

*3.3.4. Thực trạng nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai*

Thực trạng nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai được thể hiện ở dưới bảng 5.

**Bảng 5:** Thực trạng nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý cả học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai

STT	Nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai	ĐTB	ĐLTC	Mức độ	Thứ bậc
1	Gián tiếp thông qua điện thoại	1,72	0,70	Chưa mong muốn	5
2	Gián tiếp thông qua báo in	<b>2,52</b>	0,83	Khá mong muốn	<b>3</b>
3	Gián tiếp thông qua email, thư tín	2,45	0,82	Chưa mong muốn	4
4	Gián tiếp thông qua mạng xã hội	<b>3,15</b>	0,92	Khá mong muốn	<b>2</b>
5	Trực tiếp tại phòng tâm lý	<b>3,53</b>	0,93	Mong muốn	<b>1</b>

Tổng thể nhu cầu về hình thức trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai ở mức khá mong muốn (ĐTB = 2,67). Hình thức được học sinh khiếm thính mong muốn nhất là hình thức trợ giúp trực tiếp với ĐTB = 3,53.

Sở dĩ hình thức này được ưa chuộng nhất vì đây là hình thức mà học sinh khiếm thính có thể trực tiếp trao đổi khó khăn tâm lý trong quá trình học tập, sinh sống, trong mọi vấn đề của cuộc sống... Thông qua việc đến văn phòng tâm lý hoặc phòng cố vấn học tập, học sinh có thể chia sẻ cả những chuyện thầm kín mà trước đó các em chưa dám chia sẻ với ai để xin được sự trợ giúp nhằm giải quyết vấn đề khó khăn. Hơn nữa, đây là hình thức mà ngoài việc nhận được sự trợ giúp của người trợ giúp, thì học sinh có thể chủ động thời gian hẹn gặp.

Đứng thứ hai trong các hình thức trợ giúp là hình thức gián tiếp thông qua

mạng xã hội với ĐTB = 3,15. Mạng xã hội ngày càng phát triển và gắn liền với mọi lĩnh vực của con người. Các đối tượng sử dụng mạng xã hội ngày càng được mở rộng. Nếu như trước kia sinh viên là đối tượng được sử dụng mạng xã hội phổ biến hơn học sinh, thì ngày nay học sinh cũng được tiếp cận mạng xã hội sớm và thường xuyên. Thông qua việc trợ giúp qua những trang mạng xã hội, học sinh khiếm thính có thể theo dõi những chuyên đề phù hợp với bản thân từ đó tìm ra những hướng đi, những giải pháp cho bản thân. Đây cũng là một hình thức khá hiệu quả với việc trợ giúp nhóm đối tượng có vấn đề tương tự nhau.

Đứng thứ ba trong các hình thức trợ giúp là gián tiếp thông qua báo in với ĐTB = 2,53 (Khá mong muốn). Hình thức báo in thường được đặt trong các mục chia sẻ của các báo: *Hoa học trò*, *Mực tím*,... được thể hiện trong các lời hỏi đáp và thể hiện dưới dạng lời



khuyên. Đây cũng là một hình thức khá phù hợp với những học sinh thường lên thư viện đọc sách, báo và ít được tiếp cận với mạng xã hội.

Hai hình thức trợ giúp ít được học sinh khiếm thính có nhu cầu trợ giúp là gián tiếp qua email, thư tin và gián tiếp qua điện thoại. Cả hai hình thức này các em đều chưa mong muốn. Với hình thức gián tiếp qua email, thư học sinh khiếm thính ít thực hiện vì học sinh khiếm thính đa số chưa thường xuyên sử dụng email. Hơn nữa, nhược điểm của email hoặc thư tin là ngòi gõ chữ lâu hơn so với việc chia sẻ trực tiếp bằng ký hiệu và cảm xúc của người viết ít được thấu hiểu hơn người được chia sẻ trực tiếp. Với hình thức gián tiếp qua điện thoại, các em khiếm thính thường không nghe, không nói được hoặc khả năng nghe và sử dụng lời nói hạn chế nên rất khó để các em có thể sử dụng để nhận được sự trợ giúp tâm lý nên phần lớn các em không mong muốn hình thức này.

Như vậy, học sinh khiếm thính THCS và THPT ở Đồng Nai có những nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý với nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Tuy nhiên, trợ giúp tâm lý trực tiếp là hình thức mà học sinh khiếm thính thấy phù hợp nhất với bản thân. Trong các hình thức trợ giúp gián tiếp, hình thức trợ giúp qua mạng xã hội và báo in được học sinh thể hiện nhu cầu mong muốn hơn. Ngược lại, hình thức trợ giúp qua email, thư tin và điện thoại ít

được học sinh khiếm thính thể hiện nhu cầu mong muốn nhất. Do đó, nhà trường nên xây dựng hình thức trợ giúp phù hợp với mong muốn của học sinh để đảm bảo trợ giúp tâm lý mang lại hiệu quả nhất.

### *3.3.5. Thực trạng nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai*

Để đáp ứng nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý cho các em học sinh khiếm thính nói riêng và phát triển sức khỏe tâm lý trường học cho học sinh khuyết tật nói chung cần rất nhiều yếu tố. Trong đó, yếu tố đầu tiên và đóng vai trò chủ đạo là mô hình trợ giúp tâm lý học đường dành cho các em học sinh khiếm thính. Có rất nhiều mô hình hoạt động trợ giúp tâm lý học đường. Trong khuôn khổ nghiên cứu với đối tượng là học sinh khiếm thính, chúng tôi tham khảo mô hình hướng đến hòa nhập và thích nghi học đường của Quebec (Canada) chủ yếu hướng tới thúc đẩy thành công ở lượng học sinh lớn nhất có thể, chủ yếu tập trung vào học sinh có khó khăn trong học tập, trong thích ứng, trẻ khuyết tật với sự tham gia tác động của các cơ sở chăm sóc sức khỏe, dịch vụ xã hội, nhà trường, các nhà chuyên môn và phụ huynh. Dựa trên mô hình thiết kế bảng hỏi làm rõ hơn nhu cầu của các em học sinh khiếm thính về các hoạt động trợ giúp tâm lý, chúng tôi tiến hành khảo sát và thu được kết quả thể hiện ở bảng 6.

**Bảng 6:** Nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai

STT	Nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai	ĐTB	ĐLTC	Mức độ	Thứ bậc
1	Tổ chức các chuyên đề về phương pháp học tập	3,81	0,69	Mong muốn	4
2	Tổ chức các chuyên đề rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho học sinh	<b>4,10</b>	0,73	Mong muốn	<b>2</b>
3	Tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp	<b>4,24</b>	0,76	Mong muốn	<b>1</b>
4	Tổ chức các buổi nói chuyện về cách thiết lập và gìn giữ mối quan hệ xã hội	3,77	0,66	Mong muốn	5
5	Tham vấn, tư vấn nhóm	3,45	0,76	Khá mong muốn	7
6	Tham vấn, tư vấn cá nhân	<b>4,07</b>	0,71	Mong muốn	<b>3</b>
7	Tham vấn, tư vấn gia đình	3,49	0,82	Mong muốn	6

Kết quả bảng 6 cho thấy rằng: hoạt động được mong muốn cao nhất là tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp với ĐTB = 4,24. Thực tế cũng cho thấy, ở các lớp cuối cấp, học sinh khiếm thính được hướng dẫn chọn học một nghề nào đó sau khi kết thúc chương trình học. Tuy nhiên, chưa có nhiều chuyên đề hướng nghiệp được tổ chức trong nhà trường, để cho học sinh khiếm thính được trải nghiệm và khám phá những yêu cầu về phẩm chất và năng lực trong nghề. Bên cạnh đó, việc tạo cơ hội kết nối học sinh khiếm thính sau khi tốt nghiệp với các nhà tuyển dụng hoặc việc tạo cơ hội nghề nghiệp cho học sinh khiếm thính là không nhiều.

Đứng thứ hai là nhu cầu tổ chức các chuyên đề rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng mềm ĐTB = 4,10. Có thể thấy ở các trường, các em học sinh khiếm thính THCS và THPT cũng được tham gia một số hoạt động dã ngoại, thể thao. Tuy nhiên, việc được học và trải nghiệm các môn kỹ năng mềm trong trường học là điều hiếm hoi. Có rất ít hoạt động và mức độ rèn luyện kỹ năng sống được tổ chức tại trường. Hơn nữa, mức độ rèn luyện kỹ năng trong các hoạt động tập thể cũng chưa cao và chưa có quy trình, dẫn đến việc hình thành các kỹ năng mềm cần thiết đang còn rất hạn chế.

Đứng thứ ba là nhu cầu tham vấn, tư vấn cá nhân với ĐTB = 4,07. Thực tế

cho thấy, có rất ít trường có phòng tâm lý nói chung và hoạt động trợ giúp tâm lý, tư vấn cho học sinh khiếm thính nói riêng, cho nên việc các em được giải bày các khó khăn tâm lý của mình là rất ít. Các em có chia sẻ với giáo viên của mình về vấn đề học tập, còn những vấn đề liên quan đến nội tâm hoặc các mối quan hệ, hoặc định hướng nghề nghiệp thì lại ngại chia sẻ. Mặc dù vậy, không phải vì không có phòng tâm lý hoặc cán bộ trợ giúp tâm lý mà nhu cầu được tham vấn, tư vấn cá nhân của các em ít đi. Phỏng vấn sâu học sinh cũng cho kết quả tương tự. D.T.N – học sinh lớp 9 cho biết: “Em rất cần được sự trợ giúp nhưng không dám nói với ba mẹ và thầy cô giáo, giá mà có phòng tâm lý học đường em sẽ nhờ sự trợ giúp để giúp em trong hoàn cảnh này”.

Phòng vấn giáo viên, Cô N.T.M.C cho hay: “Chúng tôi biết các em gặp phải khó khăn tâm lý rất thường xuyên, chúng tôi cũng cố gắng hết sức có thể để có thể trợ giúp các em. Tuy nhiên, chúng tôi không biết phải khuyên các em như thế nào, cũng không rõ thực sự tâm lý các em như thế nào để đưa ra giải pháp trợ giúp cho các em”.

Điều này cho thấy, việc cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính là vô cùng cần thiết và cần được quan tâm hàng đầu. Việc xây dựng phòng tâm lý và có cán bộ, chuyên viên trợ giúp tư vấn, tham vấn tâm lý cho các em học sinh khiếm thính trong bối cảnh chưa có nhiều hoạt động tâm lý trường học ở trường khuyết tật là hết sức thiết thực nhằm giúp các em có thể ứng phó được với các khó khăn tâm lý của mình.

Nhu cầu về hoạt động tham vấn và tư vấn gia đình, tham vấn và tư vấn

nhóm ít được học sinh khiếm thính mong muốn nhất. Lý giải cho điều này có thể nhận thấy, các em học sinh khiếm thính đều đã và đang trải qua giai đoạn thay đổi tâm sinh lý mạnh mẽ nhất, các em thích chứng tỏ mình là người lớn, mình có thể tự giải quyết vấn đề mà không muốn phiền hà gia đình, bạn bè. Ngoài ra, nhiều em cũng có tâm lý e ngại, xấu hổ khi người thân, bạn bè biết chuyện của mình.

#### **4. Kết luận và kiến nghị**

##### **4.1. Kết luận**

Kết quả nghiên cứu thực trạng ở trên cho thấy:

Về khó khăn tâm lý: Đa số học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai gặp khó khăn ở các lĩnh vực. Ở mỗi lĩnh vực khác nhau, mức độ khó khăn là khác nhau. Khó khăn ít nhất là nhóm khó khăn về mối quan hệ với bạn bè. Các khó khăn thường xuyên nhất là khó khăn về mối quan hệ với người nghe, khó khăn về định hướng nghề nghiệp và khó khăn học tập.

Về mức độ giải quyết khó khăn tâm lý: Hầu hết học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai giải quyết những vấn đề của bản thân với kết quả chưa thỏa đáng hoặc chỉ ở mức bình thường. Chưa có nhiều học sinh khiếm thính thực sự giải quyết khá hoặc tốt vấn đề khó khăn tâm lý của bản thân.

Về nhu cầu nội dung trợ giúp tâm lý: Đa số học sinh khiếm thính có nhu cầu cao cần được trợ giúp về học tập, trợ giúp về định hướng nghề nghiệp, trợ giúp trong các mối quan hệ xã hội và trợ giúp rèn luyện kỹ năng mềm và phát triển năng lực.

Về nhu cầu hình thức trợ giúp tâm lý: Xét về tổng thể, nhu cầu về hình

thức trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở mức khá mong muốn. Học sinh có nhu cầu về các hình thức trợ giúp trực tiếp cao hơn hẳn so với nhu cầu về các hình thức trợ giúp gián tiếp.

Về nhu cầu về các hoạt động trợ giúp tâm lý: Hoạt động tổ chức các chuyên đề định hướng nghề nghiệp và hoạt động tổ chức chuyên đề rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho học sinh khiếm thính được học sinh khiếm thính THCS và THPT mong muốn nhất. Hoạt động ít được học sinh kỳ vọng là tham vấn, tư vấn gia đình và tư vấn, tham vấn nhóm.

#### **4.2. Kiến nghị**

Để đáp ứng nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý của học sinh khiếm thính THCS và THPT ở Đồng Nai, chúng tôi đề xuất một số giải pháp tác động sau:

*Thứ nhất*, đối với các trường/trung tâm nuôi dạy học sinh khiếm thính: Cần thiết áp dụng mô hình hỗ trợ tâm lý trường học. Có chuyên viên tư vấn tâm lý và các hoạt động trợ giúp tâm lý trong trường/trung tâm để lắng nghe, chia sẻ và trợ giúp cho các em học sinh khiếm thính những khó khăn tâm lý trong quá trình học tập. Nhà trường/trung tâm cần thường xuyên tổ chức các cuộc thăm dò ý kiến của học sinh khiếm thính về những vấn đề quan tâm để nắm bắt nhu cầu. Tổ chức các hoạt động trợ giúp tâm lý phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức để thỏa mãn nhu cầu của học sinh khiếm thính.

*Thứ hai*, đối với giáo viên tại các trường/trung tâm nuôi dạy học sinh khiếm thính: Bên cạnh công tác chuyên môn dạy học, giáo viên cần chú trọng quan tâm tới đời sống tinh thần và hỗ

trợ các em học sinh nhiều hơn. Đối với những trường hợp giáo viên và học sinh không tự giải quyết được, giáo viên cần có sự kết nối và giới thiệu học sinh tới nhà chuyên môn để các em có thể được trợ giúp tốt nhất vấn đề của mình.

*Thứ ba*, đối với phụ huynh học sinh khiếm thính: Nên thường xuyên kết nối với nhà trường. Hòa nhập ở trường phổ thông giúp các em phát triển khả năng. Ngoài ra, trường học còn là nơi giáo dục nhân cách và ý chí phấn đấu cho học sinh. Việc chăm sóc - giáo dục học sinh khiếm thính làm cho các thành viên trong gia đình ngày càng gắn bó, đoàn kết hơn, giảm nhẹ gánh nặng; giúp xã hội có quan điểm, thái độ đúng đắn đối với học sinh khiếm thính nói riêng và học sinh khuyết tật nói chung. Vì vậy, phối hợp hiệu quả giữa gia đình và nhà trường sẽ đóng vai trò quan trọng giúp cho công tác giáo dục hòa nhập học sinh khiếm thính mang lại ý nghĩa to lớn không chỉ riêng đối với học sinh khiếm thính THCS và THPT ở tỉnh Đồng Nai mà còn cả với gia đình các em và toàn xã hội.

*Thứ tư*, đối với bản thân học sinh khiếm thính: Cần tăng cường kết nối với giáo viên để được tư vấn học tập một cách đầy đủ. Mạnh dạn nhìn nhận những điểm yếu của mình trong quá trình học tập, mạnh dạn bày tỏ các nhu cầu cần được trợ giúp tâm lý, những khó khăn tâm lý mình gặp phải trong quá trình học tập để tìm sự trợ giúp từ thầy cô, bạn bè, chuyên gia tâm lý.

*Thứ năm*, đối với các nhà nghiên cứu: Hiện nay còn khá ít các công trình nghiên cứu về nhu cầu trợ giúp tâm lý của học sinh khuyết tật nói chung và học sinh khiếm thính nói riêng. Nghiên

cứu của chúng tôi chỉ mới được tiến hành trên phạm vi nhỏ. Vì thế, chúng tôi đề xuất nên có nghiên cứu rộng rãi hơn để có thể đưa ra cái nhìn tổng quát

và đề xuất được mô hình trợ giúp tâm lý phù hợp cho học sinh khuyết tật nói chung và học sinh khiếm thính nói riêng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Thị Lệ Hương (2019), “Khó khăn tâm lý của học sinh khiếm thính trung học cơ sở và trung học phổ thông ở tỉnh Đồng Nai”, *Tạp chí khoa học*, số 13, tr. 87-96
2. Cao Xuân Liễu (2006), *Một số khó khăn tâm lý trong học tập của học sinh lớp 1 người dân tộc K'ho ở Lâm Đồng*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
3. Vũ Ngọc Hà (2009), *Khó khăn tâm lý của học sinh đầu lớp 1*, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học xã hội Việt Nam
4. Nguyễn Thị Thiên Kim (2007), *Khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
5. Vũ Dũng (2008), *Từ điển Tâm lý học*, NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
6. Nguyễn Thị Minh Hằng (2009), *Nhu cầu được trợ giúp tâm lý học đường ở học sinh cuối Trung học cơ sở và Trung học phổ thông thành phố Nam Định*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Quốc gia Hà Nội

## THE CURRENT DEMANDS FOR PSYCHOLOGICAL SUPPORT OF SECONDARY SCHOOL AND HIGH SCHOOL HEARING IMPAIRED STUDENTS IN DONG NAI PROVINCE

### ABSTRACT

*Psychological difficulties and the need for mental support of students have been a matter of great social concern in recent years. There have been a considerable number of studies on the psychological support demands of secondary and tertiary students. The studies in this area for the hearing impaired students, however, remain limited. To analyze this gap, we have experimented on the actual situation of the need for psychological support of the hearing impaired students in secondary and high schools in Dong Nai Province. The results show that most of the students in the study require psychological assistance in different fields with different levels. Based on analyzing the current situation, this article offers recommendations on building an in-school model of psychological support for the hearing impaired students in secondary and high schools, so that they can promptly reduce their psychological difficulties, enhance learning performance and have the better social integration.*

**Keywords:** *Demands, psychological support, hearing impaired students, secondary schools, high schools*

(Received: 13/8/2021, Revised: 29/11/2021, Accepted for publication: 17/12/2021)